CTCP Tập đoàn Everland (HSX: EVG)

FireAnt

Ngày 30/06/2025	6,130 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-4.1%	**-3.8%**	**-3.5%**

ROE — Q2/25: **1.3%** | +/- YoY: ▼ 0.1%

DT thuần — *Q2/25*: **195** *tỷ VNĐ* | QoQ: ▲ 3.00 / ▲ 1.8% | YoY: ▼ 291 / ▼ 59.8%

DT thuần — *6T 2025*: **387** *tỷ VNĐ* | YoY: ▼ 243 / ▼ 38.5%

LN gộp — *Q2/25*: **11.8** *tỷ VNĐ* | QoQ: ▲ 4.35 / ▲ 58.6% | YoY: ▼ 15.8 / ▼ 57.2%

LN gộp — *6T 2025*: **19.3** *tỷ VNĐ* | YoY: ▼ 17.7 / ▼ 47.9%

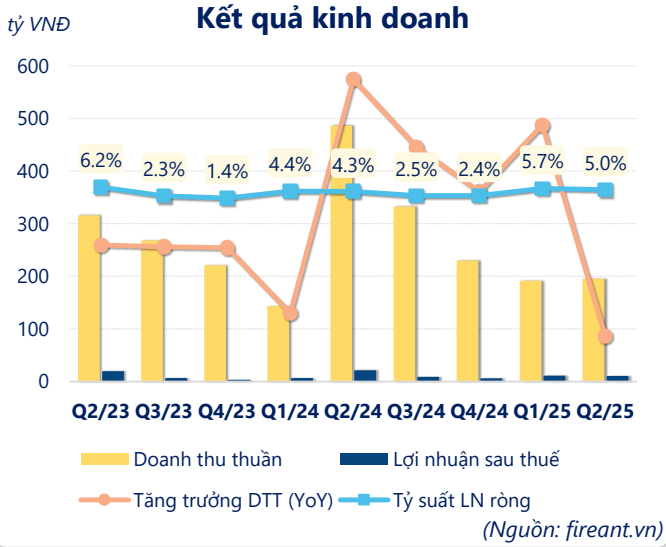
LN thuần — *Q2/25*: **15.4** *tỷ VNĐ* | QoQ: ▲ 0.40 / ▲ 2.4% | YoY: ▼ 17.9 / ▼ 53.9%

LN thuần — *6T 2025*: **30.4** *tỷ VNĐ* | YoY: ▼ 10.5 / ▼ 25.7%

LN sau thuế — *Q2/25*: **10.6** *tỷ VNĐ* | QoQ: ▼ 0.90 / ▼ 7.6% | YoY: ▼ 11.1 / ▼ 51.0%

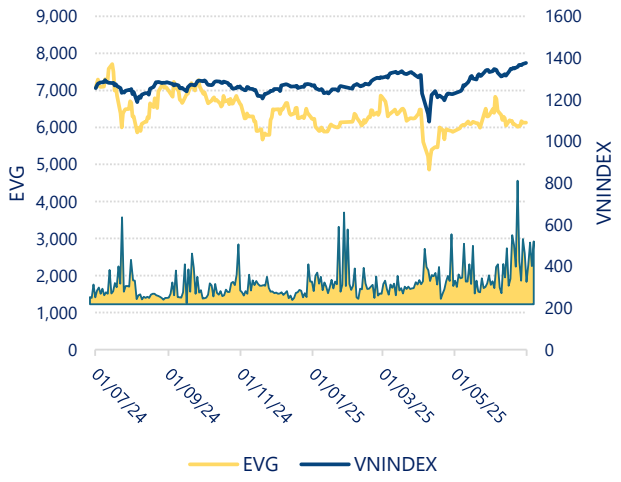
LN sau thuế — *6T 2025*: **22.1** *tỷ VNĐ* | YoY: ▼ 6.10 / ▼ 21.7%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

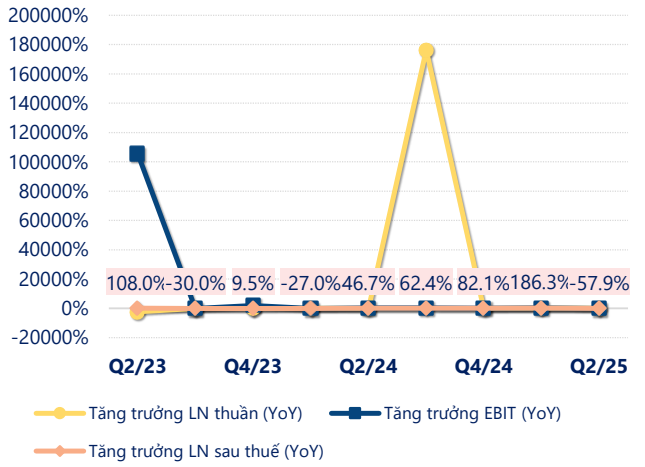
Lịch sử giá



CTCP Tập đoàn Everland (HSX: EVG)

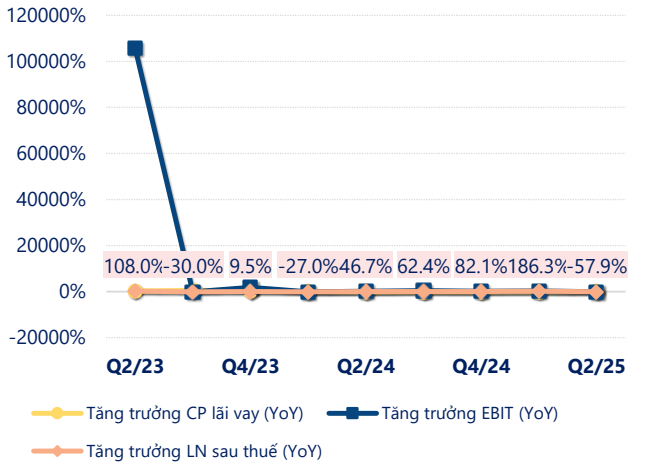
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



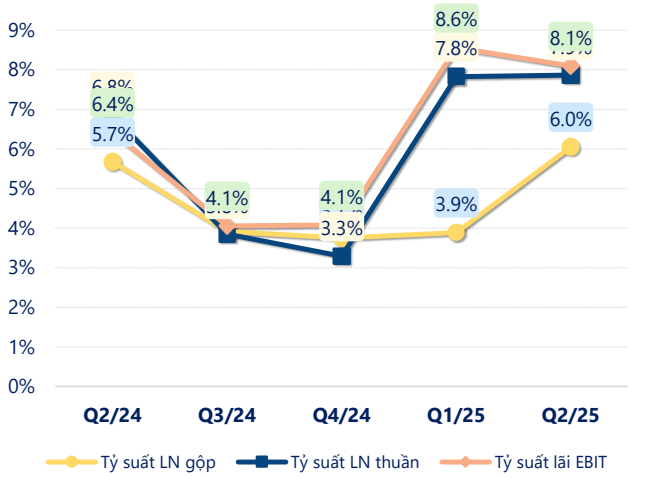
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



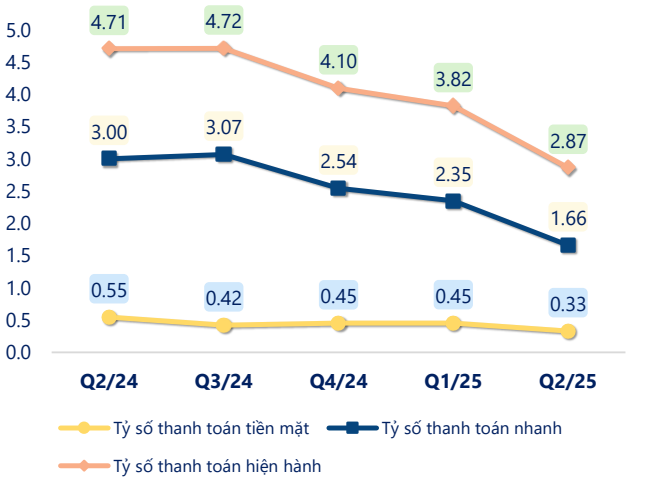
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



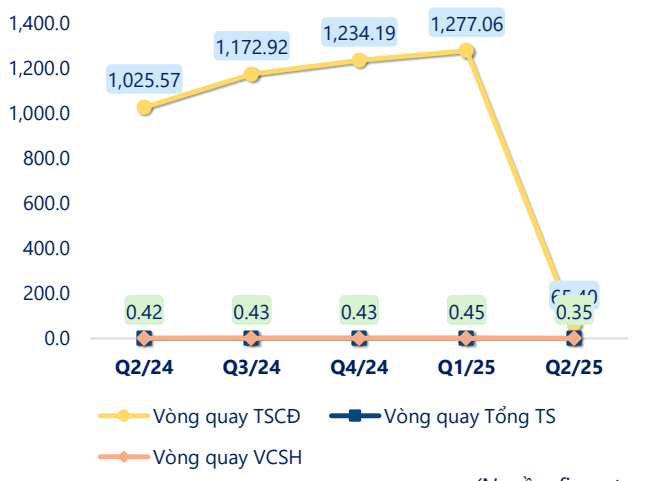
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



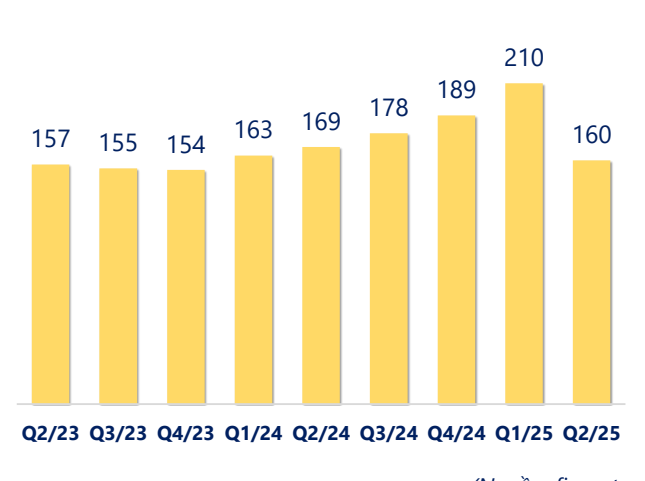
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

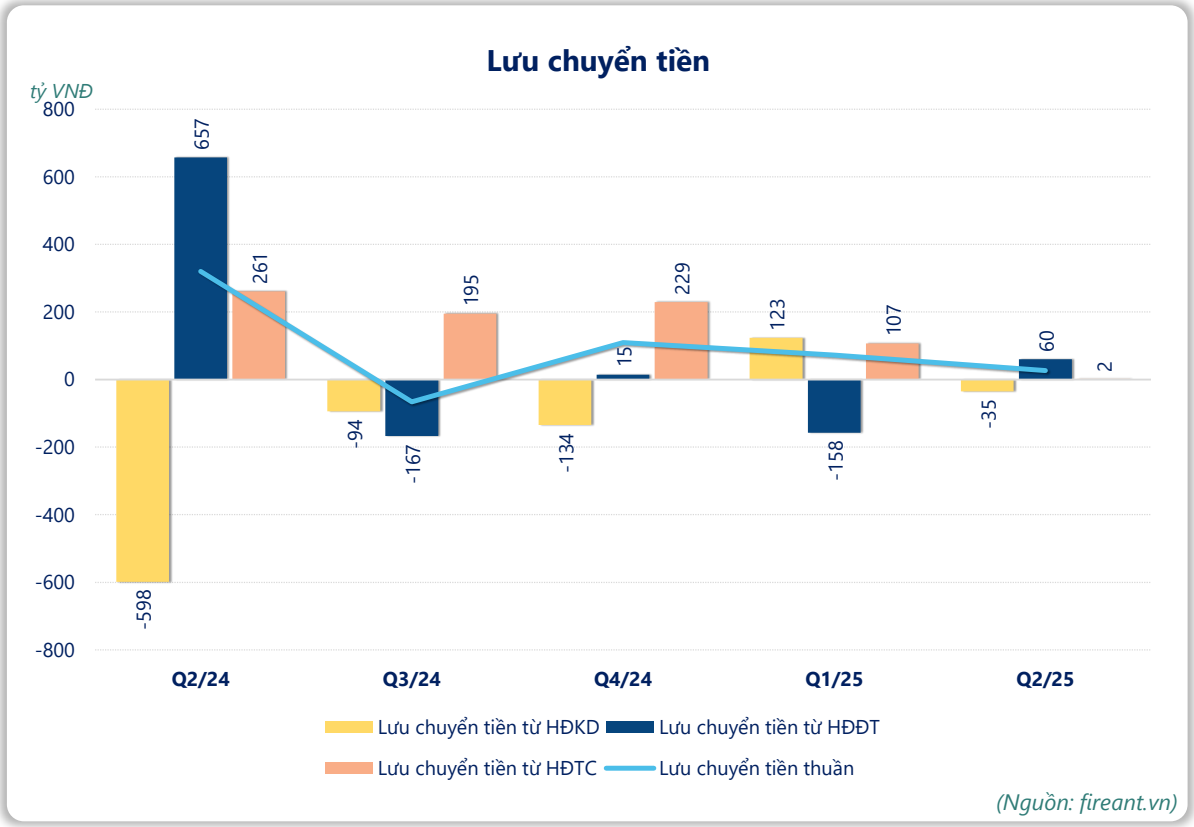


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Tập đoàn Everland (HSX: EVG)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**195**	**486**	**-59.8%**	**387**	**630**	**-38.5%**
Giá vốn hàng bán	184	459	-60.0%	368	593	-37.9%
Lợi nhuận gộp	11.8	27.6	-57.2%	19.3	37.0	-47.9%
Doanh thu HĐTC	9.34	11.7	-20.2%	22.0	13.0	69.0%
Chi phí TC	2.00	2.00	0.2%	3.93	3.81	3.1%
Chi phí lãi vay	2.00	1.99	0.7%	3.93	3.80	3.3%
LN trong công ty LKLD	**0**	**-0.25**	**100%**	**0**	**2.43**	**-100%**
Chi phí bán hàng	0.50	1.09	-54.4%	1.17	2.21	-47.1%
Chi phí QLDN	**3.29**	**2.73**	**20.4%**	**5.81**	**5.58**	**4.2%**
LN thuần từ HĐKD	15.4	33.3	-53.9%	30.4	40.9	-25.7%
Lợi nhuận khác	**-1.56**	**-4.06**	**61.6%**	**-2.08**	**-4.07**	**48.9%**
LN trước thuế	13.8	29.2	-52.7%	28.3	36.8	-23.1%
Lợi nhuận sau thuế	**10.6**	**21.7**	**-51.0%**	**22.1**	**28.2**	**-21.7%**
LNST của CĐ cty mẹ	**9.85**	**20.7**	**-52.4%**	**20.7**	**27.0**	**-23.4%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)